

Lục Tinh Tân Văn

Min. Street - NGUYỄN-V. CUA
ADMINISTRATION
ST. REACTION:
Số 100, rue Catinat, 100-106 (1^{er} étage)

GIA BÀN:
Mỗi năm 6 \$ 00
Sáu tháng 3 \$ 50
Ba tháng 2 \$ 00
Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

六省新聞
MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ 0 5 0 4
TELEPHONE N° 178 Adresse télégr. : LUCINUS-SAIKON

GIA BÀN:
Mỗi năm 7 \$ 00
Sáu tháng 4 \$ 00
Ba tháng 2 \$ 25
On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser:
à SAIGON: Aux bureaux du Journal.
à HANOI: Aux bureaux du Trung-Bac-Tân-Vân.
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

MỤC-LỤC

- | | |
|--|------------------------|
| 1. - Lễ Ngũ tuần Dân chủ và Đính chiên | 6. - Thông báo. |
| 2. - Văn minh. | 7. - Lời rao. |
| 3. - Phansa non vật. | 8. - Hí tin. |
| 4. - Việc do lường của ta. | 9. - Hướng truyền. |
| 5. - Sáp lại sự dạy dỗ học hành. | 10. - Oankia theo mãi. |

附借國債 **SOUSCRIEZ A L'EMPRUNT NATIONAL** **義民必宜**

Nghĩa dân nên mua giấy quốc-trái

Lễ Ngũ-tuần Dân-chủ và Đính-chiên

Áy là cuộc lễ trọng vô song. Những người đầu không mắt thấy, tai nghe, cũng chịu cho là một cuộc lễ nghi tiết rất trang-hoàn, từ xưa chưa từng có. Chẳng cần sách cái chương-trình tại đây, vì nội cuộc này còn ghi trong trí mỗi người, còn chưa hở miệng người, đầu lớn, đầu nhỏ cũng đều lấy đó làm một cái vấn-đề để khi đàm luận.

Chiều bữa 10 Novembre chúng luận đến người đã chịu nhọc đặng lần bước, xe lửa Saigon Cholon kết thêm chẳng biết mấy xe cũng chẳng đủ chỗ người ngồi, chen nhau mà đứng từ trong tới ngoài, chẳng kể đầu kia lẩn, đầu nọ xô, miến vào đặng tới Cholon, thì vui lòng sướng dạ. Đó là nói về bực thường; còn những tay sang giu, lớp ở Saigon-Giadinh, lớp ở Lạc-châu lên, ôi xe kéo, xe ngựa, xe hơi chạy nối đuôi nhau không ngắt. Phần nhiều muốn xe không đặng mà đi, bởi vậy buổi chiều ấy, xe hơi xe muối gì cũng bắt giá bằng hai bữa trước. Nói tại một lời, buổi chiều ấy, cả một cái thành-phố Saigon đờ vô Cholon. Sáu giờ, mô hỡi Huế-đàng. Bắt từ quai de Mytho mà sắp đi, những rờn những rờn lẩn, những cò, những đến đủ kiểu chúng ra xem cả đẹp. Người mà thoở nay chưa từng xem cách dọn cỗ của Khách-trà thì ngỡ cho đầu là hội Huế-đàng đời nhà Đường, hoặc cuộc Minh-Hoàng du Nguyệt-điện cũng không sánh kịp.

Hội-cuộc đầu Huế-đàng Cholon, thiên-hạ trở về Saigon, coi cỗ đến đi các nẻo đường đã định. Cỗ đến ở Saigon cũng thường thấy, chẳng chỉ là hơn mấy khi trước, nhưng

mà ngựa xe như nước, quần áo như nệm, làm ra một cuộc lớn lao, vui vẻ bởi phần, ngon bít khó mà vẽ in tinh cảnh. Xong cỗ đến thiên hạ rủ ra thành phố. Tuy trong đêm 10 Novembre, chẳng còn cuộc chi vui khi ra cỗ, nhưng mà tròa đêm chung quanh chợ Saigon, thiên hạ lại qua không ngừng. Ai này cũng đều phơi phở lòng, đợi sáng ngày ra coi cuộc diễu binh nơi đàng Kinh-lấp.

Một đờu thiên-hạ phần nán là trời không chịu lòng người; đã tròn đêm rì-rả hột mưa, tới sáng cũng không ngưng giọt; làm cho bất tiện cho người không có xe, sợ ướt mình lạnh chơn mà lòng sạnh biếng bước. Biết vậy mà mấy khi đàng quai vui như thế, ai lại nỡ bỏ qua, cho nên, đầu trời chẳng chịu người, người cũng chẳng nệ mưa chạng vọt-ai.

Cuộc diễu-binh thật là oai-hùng, người Annam ở xa, đến trông thấy một lần đều khen: binh lính đường nỉ lẫm chi không thẳng trận. Xong cuộc diễu-binh, nội ngày 11, cỗ biếm cuộc chơi, như những là hát bội, xit-đò, leo cây và nhiều cuộc chơi khác trong Đờng-lạc-viên rờn nên vui vẻ, vui cho đến đời Saigon nam-tử, Lạc-linh thiếu niên, vui mà quên mỗi mệt.

Tối hôm giờ chiều, thiên hạ lại kéo vô Giadinh. Cũng lớp xe lớp ngựa, lớp chẳng nệ bực đường, làm cho Bà-chieu, từ đây, trở nên một cái thành-phố vui vẻ vô cùng xe ngựa đăm đăm, người chen lẩn như nêm đóng chặt. Từ bốn giờ tới sáu giờ, tức đời lính và thợ giúp Pháp trở về. Trong hội thay, qui hóa thay! Tuy ly rựu

thường, miếng ăn không lạ, nhưng mà đời là dẫu Nhà - nước chẳng quên người có công, dẫu sống dẫu thác, dẫu còn dẫu mất, Nhà-nước cũng bằng lòng đến. Đãi linh phục rồi, thì Giadinh bày cuộc chơi. Cũng cỗ đến, cũng đồa đến, cũng thiết-cuộc chơi đủ đời. Chín giờ về nhà-sĩ trận-vong; cuộc lễ rất nghiêm; có quan Tổng-thống quan Thống-độc, quan Thống-trưởng với các quan đại, tiền dự tế. Cỗ bài văn rất rầy, xem sau đây thì rõ. Trộn đêm 1^{er} Giadinh, Saigon gì cũng đều có cuộc vui, song Bà-chieu có trọng hơn một thì

Ngày 12, thiên-hạ lại càng thêm đông, vật thực mua mất bằng hai, mỗi mỗi đều bắt giá. Từ sớm mai tới chiều chẳng chỉ cầm chơn người lao-xao lổ-xổ, duy còn có một cuộc cộ-hoa nên ai cũng đợi chờ tới coi cho biết. Vừa mới hai giờ, thiên-hạ đã tụ tập cả đường Norodom, chật sân Nhà-thờ, chật hai bên đường Catinat, chật đường Bonnard, chật đường mé sông, và cũng chật đường Kinh-lấp, vì giờ đó là giờ hết thảy cỗ-hoa đem giăng từ sau lưng Nhà-thờ tới đường Bangkok.

Bốn giờ rưỡi cỗ đi Trước hết có Khách-trở, rờn lẩn; kế đó có máy bay, chừng lớp trên thì ông quan-hà Đờ-hử-Vi, con quan Tổng-độc Đờ-hử-Phurong em quan Tổng-binh Đờ-hử-Chuẩn và quan-tòa Đờ-hử-Trí, kế họ đều xuất chinh, tuyệt mạng nơi sa trường, còn dưới thì M. Trần-thanh-Cần, canh nơi địa-buyệt, bị A-lơ-măn rình bắt thạc. Ấy là dấu tích rặt rụi của nhà Annam, tận làm trung nghĩa cùng Pháp-quốc.

Cộ máy-bay qua rồi; tới cỗ Hai thành Alsace và Lorraine trở về Pháp-quốc. Phía trước Long, Hồ, tịch như vậy:

Con gà đứng trên đệp cánh tay, là coq Goulois, hiệu nước Pháp-quốc. Đàng con thái-biến, là trời tiếng gáy bông dàu con Ó (hiệu nước A-lơ-măn) và ôi! m dữ, quyết tâm thiên-phụ, là gà. May dàu có Gop với Rồng, là ôi! là Tờ-tướng Clémenteau Rồng. Phía sau là Annam, con thì cầm cờ, con thì

cầm chơn, cứ gà mà giết ó. Phía sau, ba người con gái Langsa, người ngồi giữa, cách ăn mặc như hình trong miếng giấy bạc một đồng đó là Marianne, hiệu nước Đán-chủ Langsa, đầu đội mũ triều, bộ tay vịnh vai hai con lạc mắt mới cứu về; hai con ấy, một là thành Alsace, một là thành Lorraine, hai vị thiếu-nữ hai bên, cách ăn mặc theo gái trong hai thành ấy. Đó là một tích rõ ràng theo thời cuộc.

Bia kỷ-niệm Wissembourg, Bia này dựng ngày 17 Octobre. Khi dựng lên chúng quanh có bốn hình vua: 1 - Mặt trời (vua Louis XIV); 2 - Nhàn-bồng huệ (vua Louis XV); 3 - Cái mũ phrygien (nội loạn đời Đờ-quyen); 4 - Con Ó (vua Napoléon). Lúc dựng, A-lơ-măn chẳng tránh bỏ chỉ cả, sau rồi bước phải bỏ bốn cái hình chúng quanh đó đi. Lúc đó A-lơ-măn ý mình ép vậy, háy giờ, A-lơ-măn bại quốc tăng bang rồi, Pháp-quốc đờ y nguyên lại.

Cộ Dân-quyền đầu tháng.

Cộ này là một cái bia rất báu dựng tại thành Paris, chỉ đầu năm 1883-1889, dân vì nước, nước vì dân lập nên luật chánh.

Cộ Annam và Tonkin vua Annam với quan Tổng-thống Đông-pháp và quan Hầu.

Cộ Cao-mên và Ai-lao có voi.

Cộ Cholon thuyền rồng.

Cộ Langsa Thiến-xà, trên có một người con gái, cầm cò tam sắc.

Cộ Namky thương-mãi kỷ nghệ trên có ba nàng con gái ngồi quay tơ dệt vải.

Cộ chức việc thương gia xe rồng.

Cộ Khuyển-học-hội: Bia chiến thắng;

Cộ các lương-hữu-hội.

Cộ của cơ lính Ô-ma, một con kỳ-đà bằng bông còn có khác rất nhiều, rất khéo kẻ ra không biết.

Bị lên xuống mây hâu đàng Catinat quẻ bày giờ mồng 11.

Cộ thì coi đời, cũng giờ đờ yển.

Thiên-hạ cũng là hoan-hỷ và vui vẻ vô cùng, như một bữa cỗ cuộc này là kỳ.

Văn-tê Nghĩa-sĩ

Đương năm giáng-sấm một ngàn chín trăm hai chục, tháng mười một, ngày mười một, Nam-trung Thần-sĩ Nhơn-đàn đồng kính bày lễ phẩm Cáo-điện tưng Âu-chính Nghĩa-sĩ chư linh-tiền.

MÀ THÂN RẰNG

Hỡi ôi!
Thôi dừ tro bay, tiết lạnh gương rờn.
Ngoài muôn dặm mây mù kết trận, bay hạc đưa thư, lấy máu tim tôi đẹp giống bạc-tân; hèn ực, người gan sứt rên lòng, bốn bề ngăn trở, hỡi nợ nước ngổ đờn on kheoàng-đàng.

Nhớ xưa:
On nung khêu-hương, nghĩa đương thiếu-tràng.
Sáu mươi năm dạy dỗ chẳng nề lớn nhỏ, hỡi mong cầu tấn hóa tâm hồn; hỡi, ba mươi tình học hạnh, không lựa trong ngoài, đều đối đức-văn minh, nhứt nhàng.

**Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt
làm cho những tay thợ rượu thầy đều khen ngợi
Chỉ một mình hãng Denis freres có trít mà thôi**

Mừng mừng sống lừng phượng xa, riêng cây son giới tri cạn.
Luồng ngõ bờ Nam may mắn, Đông-Pháp rồi sớm thấy đại đồng;
nào hay giặc Đức hung hăng, Tây-Âu lại gặp cơn đảng-bản.
Nhờ Thượng-Quốc đặc diu ghe thuốc, việc mở mang công trước vẫn
đầy; đầu Tam Kỳ chín thuộc một nhà, phần báo là sức hèn cũng rần.
Vây nên thầy chỉ non thề nước, chẳng những nghĩa thầy là trong
kiến phải liều đường đạn mũi tên; vốn ở chung trái đất bầu trời, đọc
vi đạo cả mà lo, đàn lại kẻ làng xa xứ khác.

Này thợ, này thầy, này dân, này lính, trau chuốt gan vàng đã đá, hào
nệ tuyệt vui già đồng, dầu muốn người chẳng khác một lòng; giữa nhà, giữa
cửa, giữa vợ, giữa con, long lanh mặt nước chơn trời, rudi theo ông khói ánh
buồm, biết bao dặm kẻ đã hư tháng.

Thành Xà-y, (Marseille) vừa tới tận nơi, chốn chiến địa với chia
mấy toán.

Không những cấp có óm trống, lặn suối trèo non; trái từng đập lựu xây
hào, ăn sương nằm cát.

Súng nổ sấm vang, tàu bay chớp nháng.

Rủi gặp cơn nghèo xây đến, khi thiêng phứt lên chốn thiên đường;
sống mà công khó còn ghi, chỉ cả hãy nêu nơi thờ-khoảng.

May thay! thế nghịch đã fan; lẽ công lại sáng.

Tuy cung đầu tên có đứng nam nhi là cái phận đương nhiên; mà khoan
thiệt thể son, lệ quốc điển lương xót người kỳ vắng.

Đền đài rực rỡ, sẵn để phụng thờ; số sách rõ ràng khắp ghi công trạng.

Nay gặp: năm mươi năm chép sử Cộng-hòa; ngàn muôn kẻ phi tinh
đông lạc.

Chạnh nhớ những trang tuần kiệt, đã bỏ thân mà vun quén quê nhà;
tạm dùng một lễ tế nghi, đầu khuất mặt hãy mơ màng tinh-sản.

Chúc linh hồn về cõi tây phương; tiếng danh dự đại bia bôn quán.

Thương thay! Thương hường.

Văn-Minh

**Mấy ông đi tìm dầu trái đất
Nam cực**

Bắc cực, dầu trái đất trên Bắc, thì
tìm đã được rồi, biết bao nhiêu tiền
tốn, người chết cũng về sự đi tìm
cho ra mà coi chỗ ấy, hoặc còn có
nhơn, vật, núi, nước chi nữa không.
Là vì vòng trái đất, kể từ.....
thứ du Đông-pháp mình đây, dùng
tàu khói đi giáp vòng hết đường trở
lại cũng Đông pháp, thì gọi là đi đã
cùng được như đây qua Tây, rồi thì
Tây dùng thêm trở về đường cũ, lên
Áng lệ qua A-lo-mãn, Russie, Americ,
Nhật-bôn ghi Hong-kong, Tonkin,
rồi cũng trở lại, đi như vậy thì gọi là
đã đi giáp vòng trái đất rồi.

Nhưng còn Nam cực, Bắc cực là
hai cái dầu trái đất, thứ này, khó
mà đi đến đó nổi. Trên Bắc cực, còn
đề đi hơn là vì sự lạnh ít hơn một
thí, đường cũng gần hơn, còn dưới
Nam cực sự lạnh nhiều hơn quá, mà
đường lại xa hơn, nên đi chưa đến
nơi, mà chết biết bao nhiêu rồi, nhà
giàu có, thông thái, có kẻ xài tiền,
người bỏ mạng, mà đi cũng chưa đến.

Nhiều phe đi 10 người, 10 con chó
mạnh mẽ, về còn một mình, đau
chơi hai, ba tháng. Mà cũng chưa
đến chỗ được.

Nhắc lại mấy ông khởi đầu từ năm
1739.

Ông Bouvet, năm 1739, là người
Langsa, đi đến mới tìm ra một cái
Cù-lao, nay còn để tên ngài ở đó, chứ
cũng chưa đến cực được.

Ông Marion và ông Crozet, cũng là
người Langsa, đi năm 1772, cũng
đến một cụm Cù-lao kia khác nữa,
nay cũng còn để tên hai ngài cho
cụm Cù-lao ấy.

Ông Kerquelin, năm 1772, cũng

một năm như hai ông trên, cũng là
người Langsa, đi ngã biển Ấn-độ,
mà cũng mới đến một cái Cù-lao,
nay cũng còn để tên ngài.

Qua năm 1773-1775, ông Cook,
là người Áng lệ, cũng đi ngã biển
Ấn-độ, có theo năm chiếc tàu rồi thì
cũng huê, đi xa nữa không được,
ông này lại làm sách để cho thiên-hạ
rõ, ông nói không ai đi xa hơn ông
nữa, chắc là tìm không nổi Nam cực
đầu.

Năm 1819-1821, ông Bellingshausen,
là người Russie, cũng đi đến chỗ ông
trước đi rồi, mà ông có gặp hai cái
Cù-lao tên Pierre 1^o và Alexandre,
của người đi trước, mà để tên.

Năm 1823, ông Weddell (Áng lệ)
cũng có đi, mà cũng có tàu theo, mà
rồi cũng đến chỗ ông Cook mà trở
về.

Năm 1830-32, ông Biscoe (Áng lệ),
có tàu theo.

Năm 1833-34, ông Kemp (Áng lệ)

Năm 1838-39, ông Balleny (Áng lệ)

Năm 1837-40, ông Dumont d'Urville,
Phansa, đi có tàu Astrolabe và Zélée
theo, lần thứ nhì, đầu không
đến đầu gặp đất Adélie và Clarie.

Năm 1839-40, ông Wilkes, Anh-
cain, có ba chiếc Tàu theo, mà cũng
đến chỗ ông Belleny và ông Dumont
mà thôi. Lúc ấy hai bên tranh nhau,
tế rờ ra thì 2 đảng cũng đến có một
chỗ.

Năm 1839-43, ông Ross, James
(Áng lệ), ông này đã có đi Bắc cực
rồi, nay đi Nam cực, cũng có tàu
Erebus và tàu Terror theo, nên ông
đi đến đất Victoria, xa hơn chỗ ông
Cook và ông Weeddell, thấy được
hai hòn núi lửa, ông để tên ông cho
2 núi ấy, rồi về, sau đi một lần nữa
nhằm năm 1900, tới xa hơn hết, là
chỗ của ông Borchgrevinck sau, có
đi tới.

Năm 1873-74, ông Nares (Áng lệ),

cỗ tàu Challenger đi mà đầu không
tới đầu.

Năm 1898-99, ông de Gerlache, bên
đức.

Năm 1900, ông Borchgrevinck
người not-hoanh cũng đi, đến chỗ
của ông Ross là người Áng lệ đã đến
đó.

Để hình lại coi, như sức học thức
của mình, không vào sự xai tiền mà
ngang, là, vì không phải bạ muốn mà
đi, mà lại coi coi cái sanh tử như
không không.

Thế thì làm nhiều người đi đến
nửa đường, khi đi ra hiệp với 5
người mà xuất hành, rồi rũi đầu mà
phải bỏ mình, giữa dòng dầy nước
đã chôn cất tử tế sao được. Cũng
xâm lại chôn nhau mà lấy rồi. Bấy
giờ ai mà có ngày giờ đi tìm những
mạnh hùng ấy thiệt là nhiều lắm,
mà nước văn-minh nào cũng có.

N. H. V.

- 1- Trường nào ăn uống kĩ-
lưỡng hơn. NGUYỄN-
- 2- Trường nào thầy dạy
cẩn-mẫn. XÍCH-
- 3- Trường nào bỏ buộc
học-trò hơn hết. HỒNG.
- 4- Trường nào không
cho người thân-nhơn
lãnh học-trò ra, trừ
ra cha mẹ được lãnh
mà thôi. NGUYỄN-
- 5- Trường nào nghĩ ít
mà học nhiều. XÍCH-
- 6- Trường nào không
cho học-trò ở nhà
ngủ (như thế nhập
trường thì phải vào
trường luôn). HỒNG.
- 7- Trường nào gác-gạo,
nghiêm chỉnh hơn
trường khác. NGUYỄN-
- 8- Trường nào giữ gìn
nết na trẻ nhỏ nhiều
hơn. HỒNG.
- 9- Cha mẹ nào muốn cho
con mình học hành mà
tân tiền thì nên đem
đến trường học của
NGUYỄN-XÍCH-HỒNG,
mà xin
tho giáo.

Phansa nhậu vật

(Tiếp theo)

Bởi vậy nên, hè muốn đi coi, 9 giờ
đầu, 7 giờ đến cửa nhà hát, đứng sấp
hàng theo người ta, tay kẹp túi duối
(faire la queue) ai trước, đứng trước,
ai sau đứng sau, như may còn chỗ thì
có bán cho mà coi, rũi đủ rồi, ăn trở,
đủ mắt công, mà lại vô ích, bóp bụng về,
như muốn coi cho được phải đến cho
sớm hơn, hôm qua đến 7 giờ hết chỗ
bữa nay 6 giờ rưỡi đến đó lần thì đứng
sấp trước mua mau.

Thế cách xử sự, người ta hẳn bời
như vậy, không phải thầy đóng lấy tiền
cho được, rồi ai coi được không, khôn
g kẻ.

Trường thường mỗi nhà hát có chừng
8-9 trăm chỗ, mà nhà nào lớn, như thì
1500-1700 mà thôi ít khi có đến 2000
chỗ ngồi.

Mấy nhà nhỏ, thường mình là người là

đến coi chơi, dễ hơn và thông thả, tự ý
uống rượu, hút thuốc, nói chuyện cười
giỡn, đôi nồn ngồi đầu chày được, chứ
còn mấy nhà lớn như Opérati thì nghiêm-lãm,
vô coi phải ăn bận cho sạch sẽ, áo quần
cho tốt, ngồi đầu ngồi đó, cầm nói chuyện
hút thuốc, hoặc dạy qua đây lại không
được, mà khi vào đó thì phải cất nón,
quần luôn; hàng nào có chỗ không đi bậy
được, mà là bỏ lịch vô coi chừng mình
lãm; sự mình là không thảo lễ nghi, mà
mịch lòng người lớn.

Có nhiều nhà hát nhỏ nhỏ như Montin
rouge, Cabarel de l'Esfer Cabarel du
Ciel v. v. thường yếm lấm, có mỗi sự
chơi bời thoáy mình, hoặc như có bán
xúp, bánh, thịt ăn khuấy để lòng họ. Có
chụp hình bằng điều phụ đèn, hoặc có
họa chơn dung 15 phút tới một cái đầu
người, giờ g. b. ch. 2 qu. mà thôi.
Mà cũng có đi còn đêm (tàng nửa, phải
coi chừng, đã biết mà là vô coi chừng,
cho mình lấm, vì sự mình lấm tội nghiệp
mặt đầu, mà rũi mình nghe lấm, rồi
cứu sao kiếp, nhiều khi mà bị đường,
giả như coi hát khuấy, hát về về, thì
kính máy ông, biết xe đưa giữa mình
về, giả cả như thường, cũng được,
đánh xe không dám nói nửa tiền không.
Là vì trước khi mình lên xe thì số xe
đã bị biến rồi. . . Phải tra mình về
đến nơi cho bình yên, không có đầu
trái trở.

Mấy ngày lễ cả, như thế ngày 14 Jaille,
tục cũng chơi như bên này, điều bình,
cổ đèn, máy góc đường thường có cỡ
ngựa gỗ, đánh số, bán sòng, nhiều thứ
chơi thứ v. l. m., như điều bình thiệt
bình vô số đồng, bởi lại thì thường
200.000 hoặc 300.000. Đi từ đội, từ
ngủ, sắc bện khác nhau, không đến hết,
mà vòng bình đi coi hết còn mất, thì dự,
mình có gặp một ông quan Bi quen, m. ở
thầy ông coi ngựa đi qua trước mặt
mình đó đứng đi ngựa cũng điệu,
không thấy đi trở lại, ông đi tuổi đã
mất, xa lăm;

Khi đưa ngựa cũng vậy, vòng chạy
rộng lớn, ngựa bác-thảo, mỹ chú mà
chứ nào cũng hát hòi thấy ngựa rờ cao
mà hết hồn, thì họ coi đồng bằng trăm
lần người coi ngựa, ở đó nào thì hay
góc này, đi ngựa này, xa lăm đi sao
nói, cái ngựa này, ngựa lớn bằng
bốn năm chục, ngựa này xư mình,
mình này, ngựa này, ngựa này, ngựa
đẹp, ngựa này, ngựa này đi coi đầu,
ngựa này, ngựa này, ngựa này, ngựa
mà cũng không hiểu sự công bình, ai
đưa thì qua được, người sáng không
nghe, sang gây sinh cái. Như là người
ngoại bang như Án-lê, Hê-kỳ, Iphano,
Italia mỗi nước có hai, ba người xen
vào gây ăn thua luôn. Có ngựa
mười phần lợi hai, và ăn thua lớn quá,
hơn sự nuôi ngựa.

N. H. V.

Việc đo lường của ta

Việc đo lường của ta không có chuẩn
định, thực là một lời trở-ngại cho cuộc
buôn bán của ta với người ngoại-quốc.
Mà chẳng nói đến cuộc buôn bán, với
người ngoại-quốc nữa, cả đến việc buôn
bán của người mình với nhau cũng vậy,
còn gì phiền cho hàng đi mua một thứ
vải, trước khi lo trả giá tiền bao nhiêu.

HỜI NGƯỜI ANNAM

Chờ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc xứ Algérie là Thuốc-dĩa Langsa. Hễ biết lộn thuốc rồi và thuốc điều trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng

Hãy nên hút thuốc hiệu TRÁI-BÁT

lại còn phải soát xem thuốc nhà hàng non gì thế nào đã, kẻo mà trả xong rồi, nhà hàng có do ngân năm bảy phần, mình chẳng nói ra thì mất tiền mua của đất, mà có nói thì lại sinh ra cái cớ lỗi thời. Mà không làm thế cũng không xong, vì hiện nay thuốc của ta không có gì là bằng-cứ cớ. Nếu mình nói dùng một thứ thuốc khác nhau thì cũng chẳng lấy gì làm lạ cho lắm. Nhưng nào có thế đâu. Đem hai nhà ở bằng giêng, nhau, thuốc mỗi nhà cũng một khác, chẳng nhà nào giống nhà nào cả. Giá nay ta ra chợ mượn lấy 10 cây thuốc, trông khờ lờng được lấy hai ba cái đúng nhau. Lại còn thế một cái rắng, đến khi người mua về bán, có cái cớ nhau về thuốc non, thuốc già, cũng không biết lấy gì làm chuẩn-định mà giải quyết cho đích xác được.

Về đời đức Gia-long đã có chỉ dụ định một thuốc dài bằng 18 đồng kèm nói nhau. Nhưng tiền kém đúc từ ngày ấy đến giờ thì giữ sao cho đủ từ, khối mơn, đường trung-tâm thì nào vẫn dài bằng xưa được. Cho nên cái cách thứ ấy, thực không sao dùng được nữa rồi. Nhà-nước Bảo-hộ cũng đã có nghị-định số định mỗi thuốc dài là 0m. 40, nhưng cũng chẳng mấy người biết mà theo. Và lại chính thuốc lấy dùng ở xứ ta, ngoài những thuốc dùng ở các cửa hàng Pháp và các số công, tưởng các thuốc khác cũng chẳng lấy gì là chắc bằng cho lắm.

Ấy thuốc của ta như thế, cộn cộn của ta cũng chẳng khác thế chút nào. Một cân ngày xưa định nặng bằng 4 tiền 12 đồng, sau thì định bằng 600 grammes cho tiện, nhưng định như thế thì thì, chỗ thật cũng ít ỏi.

Đó là hai bằng, một cân, đầu muốn soát cho đúng cũng khó lắm thay, nhưng cũng còn có cách thứ được. Chờ như đó dùng để đong mới lấy là vô chuẩn-định lắm nữa. Một đầu là biết một đầu là bao nhiêu? Là hai bát. Bát nào? Bát to hay bát nhỏ. Thực chịu, không biết thế nào mà nói được. Giả đi đong bằng đầu, ta lại quen đong có ngón, chứ không phải gạt bằng như lời Tây, nên lại càng không biết lấy gì làm bằng nữa. Đầu mà đã không có chuẩn-định, thì một nói một thông cũng không biết rõ là bao nhiêu. Đó thực là một nỗi phiền cho người mua bán quá. Đi mua một một thùng gạo thế này, cũng phải khảo đi khảo lại, rồi mới dám mua trả, mà mỗi khi gặp một người có gạo bán, hai bên lại phải khảo thử một lần, thì ra đong được một mẻ gạo mà biết bao là thì giờ. Ấy nhà quê mình cái tính thờ-thần đó qua, mua bán cái gì đi đi lại lại năm bảy lượt, thêm vào bát đi chĩa mười bận cũng nên, thì giờ mất bao nhiêu cũng không coi vào đâu cả, chờ như phải những kẻ biết quá thì giờ, cứ như nước nói ấy, tương có lên phải chịu không dám mua bán chi nữa. Đó do lường không a hách định như thế, lại là một dịp cho n hững kẻ cho vay giá vay non bộp nặn kẻ bán khôn nữa.

Mưa gặt lúa mới thì ngày, thức trong vụ không cần một hạt, đem đầu đến nhà một ông phú-gia van lạy say lấy một vài gánh thóc đem về mà ăn cho đến mùa

may mà gặp được người ngay thẳng thực thà còn khá, chứ gặp phải người lúc cho vay mới thứ đầu, lúc đòi nợ mới thứ đầu, thì vay có một thành ra trả đến hai ba. Vay từ mùa này đến mùa sau mới trả thì nhờ sao được đầu tư công lợi, lẽ bao nhiêu. Mà lúc vay có lấy đầu nhà eo hừ, đến lúc trả đầu biết rằng chủ nợ lấy nặng hơn, nhưng làm khi cũng phải thêm mà chịu cho xong, còn bằng mùa sau thiếu ăn, vậy nữa, chứ hờ-đề đã mấy người dám suy-bí thiệt hơn. Nghĩ đến những nông-nô ấy mà thương thay cho kẻ nghèo-nàn, không đủ gạo ăn phải đi vay, thành ra chịu lãi đến mấy phần, gặp mấy lần vốn.

Xem như thế thì biết cái cách đo lường bất như của ta thật là một điều ngán-trở rất lớn cho cuộc thương-mại và đường tiền-hành của ta vậy. Chắc Chánh-phủ Trung-ky cũng rõ cái tình-thế ấy, nên kỳ hội-công Tư văn nghị-viện lần này, Chánh-phủ có hỏi đến việc đo lường của ta. Vấn-đề ấy hội-đồng xin giải quyết thế nào, nay mai ta sẽ được biết. Vì hội-đồng xin cưỡng bách dùng hiệp đo lường của Đại-pháp chẳng? Như thế thì lợi lợi còn gì bằng nữa. Nhưng liệu có thể thi-hành được không? Cứ như hiện tình ngày nay, thực chưa sao thi-hành được. Người mà nhà buôn bán với các cửa hàng Tây ở các thành-phố lớn, cũng không thi-tiến-đến để theo dõi Tân-học ít nhiều, thì hỏi đến ta đã mấy người biết một kilo, một cái litre là thế nào.

Mấy năm nay trong trường-trình các trường Sĩ-công ở chôn hương-thôn cũng đã-đầy đến các phép đo lường của Đại-pháp, đó cũng là một việc giúp cho mau đến ngày thi-hành các cách đo lường tiện-lợi ấy vậy. Nhưng giá nay thử hỏi các cậu một khi hương độ bao nhiêu đường thì tương một trăm câu nhiều nói được một kilo là một ngàn grammes, hờ đờ đã được mấy câu là đáp nổi. Lấy hiện tình ấy mà xét, các phép đo lường ấy còn phải lâu lắm mới có thể đem cưỡng bách được. Bảy năm năm về trước, đã có khi nhà-nước định hạ lệnh bắt các nhà buôn bán ở các thành-phố lớn, như luật phải dùng đồ đo lường của Pháp, nhưng sau xét ra không tiện, vì người mình buôn bán không được là bao, mà đồ cân lường của Pháp cũng khá đắt, nên sau mới thôi. Nhưng nay trước khi tới cái thời-lý thi-hành được ấy thì phải nên làm thế nào? Trước như cần phải chỉnh-đốn các cách đo lường cho phân minh, rồi phải phương sách mà thi hành cho có hiệu. Đặt hội-đồng để khám xét các đồ đo lường chẳng? — Việc ấy sau này đến khi thi-hành các cách đo lường của Đại-pháp tất cũng phải có. Chứ như nay cũng chưa cần lắm. Và chẳng đợi thêm ra một hạn quan-lại nữa, thì lại tốn kém cho số chi-tiểu, mà có lẽ cũng phiền cho hơn dân nữa.

Đương buổi giao thời này, các cách đo lường của Pháp chưa thi hành hết lại được, mà các cách đo lường cũ bỏ hẳn cũng không xong, chỉ có một cách tạm hời này là tiện hơn cả: là thuốc, đầu,

thàng, cần cái gì nhà-nước cũng nên ấn định cho tình-tình, mà bắt các làng đầu đầu cũng phải có một thứ một cái để phân-đích. Mỗi khi hai bên kiện cáo thì phân-đích, thì cứ lấy những kiểu cân bằng của ai không tuân theo thì bắt trong phạt.

Đó chẳng qua là một cách tạm thời, nhưng trong cũng đỡ phiền-phức nhiều lắm. Còn như việc dạy bảo cho dân gian mau biết các cách đo lường của Pháp, thì cái trách-nhiệm các ông giáo-sư ở chôn hương thôn cũng có dự vào đây một phần to. Ta rất mong rằng học-sanh học ở các trường hương thôn mà ra, ai cũng có thể lấy mà lường một métre dài và thước nào, lấy tay mà lường được một kilo nặng nhẹ bao nhiêu. Muốn cho đạt được cái mục-đích ấy, thì phải làm thế nào cho mỗi trường phải có một bộ đồ đo lường, hoặc là bởi tay ông thầy chế lấy, hoặc mua sẵn ở các cửa hàng, thiên cho học-trò chẳng những là học thuộc những tên các vật ấy mà thôi, còn phải biết rõ các vật ấy mới được, chứ như cái cách các cậu học phép đo lường Tây ngày nay, thì đợi cho các cậu nhớ ơn giáo chủ mà biết các cách đo lường ấy, rồi lại truyền. Bã cho kẻ xa người gần cũng được biết cả, tưởng cũng còn lâu lắm vậy.

T. B.

LUAN.

Sắp lại sự dạy dỗ học-hành

Có một hội của Chánh-phủ Toàn-quyền cũ các phái-viên sẽ nhóm lại mà bàn nghĩ, phải sửa sự giáo-huấn Đông-pháp lại.

Ông D. Cognacq làm đầu hội, ông Prêtre, học chánh Nam-ky, ông Donnadiet, học chánh Cao-mên, ông Dalétie, học chánh An-nam.

Mấy ông đều trụ tại Hanoi rồi, để coi sắp sửa thế nào bốn quân sẽ nối tiếp.

Ng. h. v.

VIỆC MỘT TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÀ BẠC VÀ GIÀ LỎA

Già Bạc kho nhà-nước. 415, 00
Già Lửa, ta 100 kil. chỗ tới, nhà-máy Chợ (bao trả lãi) 3495, 10

NAM-KY

(Cochinchine)

SAIGON.

Mắt súng sáu

Ông C... ở quai de Marine đâm tở cớ rằng quân-tử nào không biết cạy tay lấy của ông một cây súng sáu hiệu Baby, có nạp năm cái bi; giá 100 \$00.

Thợ bạc

Chộc Trương-Sanh, Phước-kiến, chủ lò thợ bạc ở đường Paul Blanchey, số 154, có mượn tên Ngô-văn-D... 26 tuổi làm thợ tại lò. Một bữa y đưa cho nó 11 chỉ 7 phần vàng giá 44 \$00 biểu làm

đó. Nó nói là thời một hồi vàng tiền hết, nó sợ phải thường lên lên tròn mặt, còn thiếu của chủ 50 \$00 quên thôi lại.

Ngựa nhác

Bữa 14 Novembre, lối 9 giờ mai, một người xa-it (sai) đập một cái xe song mã của dinh Toàn-quyền đến đầu trước tiệm số 44 đường d'Ormay, vào trong ăn uống. Thỉnh linh ở ngoài hai con ngựa vut kéo xe chạy thẳng gần tới ngã tư Catinat và d'Ormay đung nhăm một cái xe kéo đầu đỏi rồi chạy tới đung nhăm một cái xe hai bánh đầu trước cửa phố số 69 nữa. Xe kéo và xe hai bánh đều đạp bánh gãy về, may không đung đến người.

Sở tuần-thành làm giấy phạt tên xa-it vì bỏ xe có tháng ngựa đến đầu đường.

Tại con xam

Cũng bữa 4 Novembre, lối 2 giờ chiều, ngang nhà Continental, xóm Lý-Xiêu, 35 tuổi, ở đường d'Ormay, số 22, băng ngang qua đường Catinat, bị xe máy của một người cai sơn-đá, đạp nhẹ nhảm, chú cai te nhào bị một vít nặng phía lò tai trái, tức thì chôn vào nhà thương Đông-đất. Con xam cũng te bầm gò má và vai tả. Xăm ấy thú thiệt rằng chú cai và một người sơn-đá nữa rung chuông xe máy liên tu, nó sợ mà cứ việc đi qua nên mới sanh ra sự rui-ro ấy.

Xe hơi leo lên

Đêm 4 rạng măt 5 Novembre, lúc 12 giờ khuya, xe hơi số 1600 ở phía Gia-đình chạy ra lối Dakota, đường Albert 1er thỉnh linh vut leo lên lể, sấn trớn chạy luồn một khúc 14 thước rồi lật nhăm ngang trên lể. Một ông quan ba Thủy-binh là chủ xe cậm bánh, với phu-nhớ và hai người anh em đi theo đều bị thương tích. Bốn người liền đến nhà thuốc trị Thủy-binh có quan thầy cho thuốc, ở đó đến sáng quan thầy nói ba người kia không hề chi duy có ông chủ xe tuy bình không nặng mấy mà đáng lo.

Ông chủ xe nói rui rui tại nơi ông mà ra.

CHOLON.

Buôn người

Xâm-Mach-Tu, buôn người, 50 tuổi, ở đường Bình-hòa, số 102, nghề nghiệp nghề, ở đường Thủ-Biên, số 24; Lưu-Vi, ở đường Thủ-Biên, nghề nấu ăn, ở đường Thủ-Biên, tên và xóm Lý-Hào kẻ bán thịt, ở phố Hàng-quảng-dông, đã bị giải Tòa vì tội bán con gái của người ta còn nhỏ tuổi.

Còn bốn con xam nữa đồng loa tội ấy kiểm chưa ra.

Tở trồn

Có Trương-thị-B... 37 tuổi, nghề thợ may, ở đường Bình-hòa, có bắt rằng con lể của ông Thủ-Biên, 19 tuổi, gốc ở quê hương một tay, còn thiếu lể của ông Thủ-Biên đến lính trước. Có Phan-thị-Ph... 27 tuổi, cũng là thợ may, ở đường nhà thờ, lại có rợ ở của cô là Ng. văn-Xi, 19 tuổi, gốc con ở làng Mỹ-hạnh (Cholon) cũng trồn hôm 2 tay, hồi 11 giờ rưỡi, có ăn cắp của có một mẻ số quần giá 18 \$00. Chẳng biết hai đứa có hạn hò nhau không?

Hồi Tin

Mới nghe tin, M. Cấn, cựu thừa-biên dinh Đốc-lý thành-phố Saigon, lại là người mới bị vụ cáo giết cháu chôn tại đường Boudais hôm trước, vì đây công giúp nước mới dạng lời nghị ngày 12 novembre 1920, bin trước huyện-hàm hồi hưu dưỡng lão.

Bản-báo mắng cho M. Cấn và cam ơ Chánh-phủ biết xét công tội mà ban thưởng.

L. T. T. V

Tin thắm

Mới nghe tin M. Nguyễn-dông-Trụ, Phủ-hàm, vì binh mà ly trần ngày 12 Novembre 1920 đang tuần.

Rất thương tiếc cho một đồng chí chất khoan hòa, tánh tình thuần hậu mà chẳng sống được bậc niên.

Bản-báo kính lời phân ưu cùng M. Tru và b.ư-quyển và chúc cho linh-hồn người chẳng may dựa cảnh tiên-diệu.

L. T. T. V

Lời rao

Tại Chù-tỉnh Baclieu, ngày 1^{er} decembre 1920, mười giờ m. và cho đầu giá cắt s. giang phổ có lau, và nhà số có làng Vinh-lợi.

Giá phòng chừng..... 10.258\$00
Tiền thuê chừng tạm..... 180 00
Tiền thuê chừng thiệt..... 1.800f.00
Mướn coi cho kỹ giấy tờ, phải đến tại Chù-tỉnh Baclieu, s.đ. Công-chánh và tại cho nhưnt phòng-văn quan Thương-thơ Saigon mà hỏi.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echo)

MU

Áo cho chó mặc

Ông n. ở gần Đ. B. thường vẫn cày mình là người văn minh thông lý sự, nhưng không văn minh mà số hạnh thì toàn là theo phong tục hủ lậu, như là hễ có việc ra đi thì phải chộn gió lạnh, gấp đàn-bà thì trở lại, l.tra cười, mất nháy đũa

N. 98, FEUILLETON du 15 NOVEMBRE 1920

ROMAN

ĐAN KHA THEO MÃ

BẢ MƯƠI HAI ĐÊM
HỒ-CẢNH-TIÊN tự thuật

Đêm thứ mười sáu

Qua đêm sau, đúng tám giờ cũng có mặt tôi tới câu Thủ-ngũ ngồi mà đợi Hồ-cảnh-Tiên như thường; song chẳng biết rồi về đâu, tôi ngồi đợi cho tới chín giờ mà Hồ-cảnh-Tiên đâu chẳng thấy. Tuy vậy mà tôi không mỏi lòng chờ, vì tôi thám nghĩ, Hồ-cảnh-Tiên chưa hề để cho tôi trông môn mắt lần nào; một hai khi bị khách cảm ơn, chậm bước trễ giờ, mà rồi rồi cũng đến. Thăm nghĩ vậy nên tôi chẳng nao, ngồi ngó mông xem những tàu thuyền lướt sóng mà đợi. Đè đầu, đợi càng khác càng vắng đạn, cơn gió càng thổi tím; m.óc đ.ng-h. không đi quá mười giờ, mà chẳng thấy Hồ-cảnh-Tiên, lòng tôi mới sanh nghĩ, không an nghĩ đ.ợc. Nhưng mà biết hỏi thăm ai? Tôi ngồi bần bực một mình, tìm cho biết có nào lời hẹn; mà tìm hoài không ra; sau lại tôi mới nghĩ: « Hồ-cảnh-Tiên, từ ngày tri ngộ, chưa hề thất tín với tôi, nếu đêm nay người mà lời hẹn thế này, ắt cũng có chi ngăn trở. E, khi

lấy làm nghiêm r.àng có sự tai v.ởng; đến như sinh con ra thì đ.ởng v.ệ sinh theo cách tây cũng th.ởng, mà đ.ởng kiêng kh.êm theo thói hủ bại cũng đ.úng.

Một hôm có may đ.ợc cái áo lụa mới, nhuộm vàng, vẽ b.ùa đ.ề cho đ.ưa con mới đ.ể đ.ược b. tháng m.á. Muốn cho con mặc, nhưng lại sợ áo mới tốt đ.ẹp thiên hạ kh.en, qui th.ần biết, ma qui bắt. Theo tục m.ọi y hủ bại thì may đ.ợc cái áo mới phải bắt chó mà cho mặc một ch.ập đ.ể, rồi mới cho con mặc, nghĩa là đ.ể cho nh.ữ. nh.ũ. s.ũ. xa ma qui g.ồm mà không th.êm bắt. May l.ũ. s.ũ. ch. Trong nhà s.ũ. có con chó g.ẻ. Nh.ỏ nh.ỏ g.óm gi.ết quá! Tr. đ.ầu đ.ể đ.đuôi lông rung b.ảy đ.ỏ, máu m.ũ. l.ỏ l.ỏ r.ủi b.ộ bu b.ám g.ẻ g.óm.

Đã đ.ược chó con, lại chó g.ẻ n.ữ, thì sự kh.ước-kh.áo lại càng b.ây. Th.ời bắt chó g.ẻ ra m.ặc áo vào g.ài kh.ủy lại thả cho chó ch.ạy.

Tôi nghĩ! Phân ch.ợc con, tự khi mang bệnh g.ẻ, từ chó n.ữ. cho đến đ.ưa ở ai ai cũng g.ẻ cũng g.óm, h.ễ gặp thì đánh đ.ập th.ấy thì x.ua đ.đuối; ăn x.ương cá l.ượng con s.ũ, ngủ g.ầm h.ơi, r.ủi b.ộ c.ào r.ũc, ch.ủi đ.ầu đ.ể mắt đ.ến. Nay b.ồng nh.ữ. ch.ủ. th.ương y.ếu, đ.òi đ.ến v.ượt v.ề lại m.ặc cho áo mới. Nhưng b.ây l.ũ. ch.ó con sợ ch.ủ. đã nh.ập tâm, nay th.ấy ch.ủ. bắt làm nh.ững chi không h.iểu, cho nên sợ hãi l.ũ. l.ũ. v.ùng-v.ũ. y, k.êu qu.ào, c.ần x.é. Ch.ủ. gi.ận lại đ.ánh chó, máu m.ũ. ch.ảy ra, v.ùng s.ũ. ra ch.ảy r.ũc vào g.ầm phân r.ũc. Nh.ững sợ vì cái áo r.ũn-r.ũn c.ó v.ùng-v.ũ. y ch.ui đ.ụt đ.ể th.oát cho khỏi áo y. Th.ời thì m.ũ. máu v.ẩy cá vào áo.

Ch.ủ. càng th.ấy càng ả y. Một h.ồi lâu mới bắt chó ra c.ởi áo. Đ.ể nguyên hình đ.ở b.ản như v.ậy, li.ền đ.em m.ặc vào cho con, lấy làm kh.ối l.ũ. n.

Ch.ẳng bao lâu, đ.ưa con ra b.ộ ngựa kh.óc, đ.ến ngày mai đã th.ấy trong mình đã có m.ạn đ.ỏ n.ồi l.ũ. đ.ầy cá, vài ba ngày sau cá m.ình đ.ưa con g.ẻ l.ũ. không khác gì con chó g.ẻ m.ặc áo hôm tr.ước.

Đ.àng nào? xóm nào? Ồi, (Nh.ữ. nay ch.ưa từng, biết sao mà tính! Còn đ.ang suy, bỗng nghe tên-k.éo-x.é xây lại hỏi: « Th.ấy báo ch.ạy đi đ.âu? » Tôi trả lời: « Đ.ì. không bi.ết đi đ.âu; ch.ủ. cứ v.iệc đ.em tôi tới nh.à-ngũ. » Th.ưa, nh.à-ngũ. nào? - V.ậy ch.ó ở đ.ây có m.ấy nh.à-ngũ.? - Th.ưa s.ũ. hai; một nh.à của An-g.ang, một nh.à của Khách-tr.ũ. - Ở đ.âu? - Th.ưa, cả hai đ.ều ở tr.ước ga x.é-l.ũ. - V.ậy thì ch.ủ. cứ v.iệc đ.em tôi tới đ.ó.

« Khi tới, xe ngừng, tôi bước vào

Một cái chứng c.ớ rõ như v.ậy mà vẫn không nghiêm, lại còn bi.ến r.àng: « Vì áo b.ùa mà cho chó m.ặc, không n.ên l.ũ. l.ũ. cho nên đ.ồng b.à hành đ.ó. » - Có lẽ nay mai sẽ có l.ẽ t.ở ch.ác!

Thơ cảm tạ

Ch.áu-Kh.ánh, le 24 octobre 1920.
Nguyễn-v.ãn-Đ.iên, Institut.our chargé de la Direction de l'école élémentaire de Ch.áu-kh.ánh (Soctrang).

A Monsieur Nguyễn-ch.í-H.òa, Cordonnier - Chapelier à Saigon.

Kính đ.ong,
Tôi c.ó đ.ặt đ.ồng tại hi.ệu của ông một đ.ôi gi.ày (bottine) da đen tốt nh.ất, số 119, ki.ểu Derby, giá 12 ngàn đ.ồng.

Khi m.ới đ.ể tôi nghĩ cho v.iệc làm không đ.úng và ch.ằng th.ếu.

Tuy vậy đ.ồng lòng từ một phen cho b.ằng đ.ể.

Rất may thay! Mừng thay! Đ.ẹp thay! là khi tôi tiếp đ.ược gi.ày thì tôi nghĩ đi coi lại ki.ểu gi.ày sao mà gi.ày h.ệch đ.ều của th.ợc đ.àn Ph.ansa làm v.ậy, tôi li.ền mang vào ch.ơi thì đ.ầy đ.ó th.ắng th.ớm và v.ừa v.ới qu.ố, nên vội vàng tôi đ.ời lời kh.en ngợi vô cùng và kính m.ến tài năng khéo léo y. thật công v.iệc làm xứng đ.ang với ti.ền mua.

B.ây nhiều kính th.ăm ông và cả b.ừ qu.ý mến m.ạnh; sau ch.úc qu.ý hi.ệu th.ạnh phát.

Nay kính, Đ.IỆN.

Xin ông vui lòng gửi cho tôi một cuốn k.iểu m.ẫu (catalogue) về n.ón, gi.ày h.àng sau c.ó ai cần đ.ùng thì ch.ỉ đ.ẫn.

Nhà Bàn Indochine

H.àng ngành ở Saigon

Quốc-trái sáu phân

1920

Lời thường năm sáu phân

(60/o) khỏi thuế

Giá cho v.ay m.ỗi v.ề tr.ăm quan, Ph.ải đ.óng li.ền, song r.òng cho cách đ.ồng như v.ậy:

1° - Đ.ồng b.ằng bạc hi.ện.

2° - Đ.ồng b.ằng gi.ấy nợ hoặc Bons, hoặc Obligations Défense Nationale hoặc Rente 3 1/2 % (Đ.ùng m.ấy thứ gi.ấy nợ này mà đ.ồng t.ất số mình cho v.ay kỹ này đ.ồng).

3° - Duy c.ó gi.ấy ph.òng trái 5 % năm 1915 và 1916 4 % năm 1917 và 1918 5 % năm 1920

chỉ đ.ồng đ.ùng đ.ồng t.ới phân nửa số ti.ền mình cho v.ay kỹ này mà thôi. Mà muốn đ.ồng m.ấy thứ gi.ấy ph.òng trái này mà đ.ồng, thì phải ch.ịu cho nhà B.ản th.ầu theo giá sau này:

V.ề ti.ền ph.òng trái năm phân l.ời (50/o) năm 1915-1916 thì tính cứ m.ỗi một quan ti.ền l.ời v.ậy thì 17.53 ti.ền v.òn.

V.ề ti.ền ph.òng trái bốn phân l.ời (40/o) năm 1917 thì tính cứ m.ỗi một quan ti.ền l.ời v.ậy thì 17.90 ti.ền v.òn.

V.ề ti.ền ph.òng trái ba phân l.ời (30/o) năm 1918 thì tính cứ m.ỗi một quan ti.ền l.ời v.ậy thì 17.80 ti.ền v.òn.

V.ề ti.ền ph.òng trái năm phân t.ới (50/o) năm 1920, thì tính cứ m.ỗi một quan ti.ền l.ời v.ậy thì 20.11 ti.ền v.òn.

Nghĩa là m.ột v.ề qu.ốc-trái tr.ăm quan, năm 1915-1916, nhà B.ản th.ầu l.ũ. ch.ó cho 17.53 x 5 = 87.65; năm 1917, l.ũ. ch.ó cho 17.90 x 4 = 71.60; năm 1918, l.ũ. ch.ó cho 17.80 x 4 = 71.20.

Duy c.ó, v.ề ti.ền ph.òng trái năm phân l.ời năm 1920, thì nhà B.ản th.ầu lại cho 20.11 x 5 = 100.55.

Giá ch.ết ả. tính luôn phân ti.ền tăng th.ường khi trả v.òn và đ.ó.

Th.ầu ti.ền ph.òng trái không an hu.ế-h.ồng mà cũng kh.uyết tính s.ố phi ch.ỉ h.ết. Ngày 30 Novembre h.ết th.ầu.

Quốc-trái sáu phân l.ời

NAM 1920

Nh.à Bàn Industrielle de Chine Saigon, ở đ.àng m.é sông Belgique và đ.àng d'Adran k.ể từ đ.ây nh.à th.ầu ti.ền ph.òng qu.ốc-trái, không tính s.ố phi, không ả. hu.ế h.ồng mà lại tính giá b.ạc tr.ội hơn giá b.ạc th.ường ngày.

Ch.ủ h.àng, L. LASSEIGNE

nh.àn Khách-s.ạng Khách-tr.ũ. C.ơ kh.ỏ thì th.ời, vào th.ấy ng.ời hút th.uốc n.ăm b.ảy ng.ười, ng.ời ch.uyên v.ới nhau, mà x.ét kỹ thì ch.ằng khác h.ình cây tr.ượng g.ò; vì t.ới bước vào không ai y. tới, làm th.ương như m.ất ch.ằng th.ấy tới, th.ăm th.ấy, uốn h.ỏi mà ch.ằng bi.ết h.ỏi ai, đ.ứng l.ũ. l.ũ. m.ột nh.ũ. l.ũ. c.ó. May đ.ầu, gi.ày ph.úng c.ó m.ột T.ên ti.ền-c.ông, tr.ên không s.ũ, đ.ược th.ăm đ.ến, ch.ông mới cái b.ao đ.ược b.à m.ình l.ũ. n.ữ, bước lại hỏi tôi: « N.ĩ l.ũ. đ.ể m. ở h.ầy là li m.ười ph.òng ng.ũ? » Tôi cười, mà ch.ằng ph.ải vui cười, ả. là buồn cười cho cái cách tiếp đ.ối ng.ười như thế. Cười rồi, tôi mới hỏi: « Có ông Hồ-c.ảnh-Tiên ở ph.òng đ.ây không? » T.ên t.ên t.ên ch.àng tr.ả l.ời, lại hỏi lại tôi: « C.ủ đ.ể Hồ-c.ảnh-Tiên; ng.ộ không bi.ết m.ình? Tôi ti.ếp: « M.ột ng.ười An-nam c.ó râu, b.ận đ.ộ như ng.ộ m.ột thú, c.ó ở tr.ên ph.òng hay không? » Trả lời: « Ng.ộ không bi.ết, n.ĩ li l.ũ. ch.èn coi m.à! » Ồi, m.ất th.ơ m.ười ph.út đ.ồng hồ mà h.ỏi kh.ông m.ôi.

Tôi nghe lời, tu.óc lên l.ũ. n.ữ, th.ấy vách ván ng.ân ph.òng, đ.ường eo h.ẹp ch.ằng khác nào h.àng ng.ách ch.ượt. Bước lên kh.ỏi th.ang, th.ấy ván l.ũ. l.ũ. b.ằng đ.ất đ.ối b.à l.ếp, nhỏ tr.ầu cau đ.óng m.óc đ.ồng meo, ỏi, mùi tanh h.ơi kh.ôn bị m.ùi b.ưng t.ại, hơi nóng n.ực v.ang m.ình s.ốt m.ấy. Vào ph.òng th.ấy, m.ùng đ.ỏ-x.ỏ-n.àng,

đ.ồng kh.ỏi, ch.iếu cây tr.ài l.ớt t.ỏ m.àu; v.án thì đ.ối mi.êng v.án th.ông, g.ò thì m.ột h.òn g.ỏi đ.ất. Bị b.ùn h.ết không cho gi.ay l.ọt, khác n.ăm ng.ời qu.ạt ch.àng r.ời tay, ngày thì m.ỗi b.ò nh.ỏ gi.ọt x.uong ho.ài, đ.em thì r.ép c.án không ai an gi.ác!

Vào ph.òng này th.ấy khách lạ, sang ph.òng kia th.ấy khách lạ, đi kh.ấp h.ết mà ch.ằng th.ấy Hồ-c.ảnh-Tiên, tôi buồn nghĩ, không lý h.ết đ.ể đ.ến ở trong nh.ững nh.àn nh.àn đ.ể đ.ến, mà phải nh.ọc công t.ên đ.ể đ.ến đ.ể nh.àng l.ũ. l.ũ. bước vào nh.àng nh.àng Khách-s.ạng An-nam mà h.ỏi.

T.ên t.ên t.ên hỏi đ.ể: « L.ục-t.ình Khách-s.ạng c.ó t.ới bước vào, b.ận đ.ộ ng.ười h.ỏi ch.ằng m.ình r.õ. C.oi ra ng.ười ả. là ông Trần-qu.ang-Nghiêm c.ó-gi.áo, chủ nh.à Khách-s.ạng. Văn an nh.au xong, tôi mới hỏi th.ăm c.ó ông Hồ-c.ảnh-Tiên ng.ộ đ.ây ch.ằng; ông Trần-qu.ang nói c.ó, mà ng.ười h.ỏi m.ình n.ên tr.ên ph.òng; nói rồi chính mình đ.ặt tôi lên mà ch.ỉ.

Sau sẽ ti.ếp th.ơ L. H. MUU



PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỰ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỬA ỒNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bác-sĩ, kẻ nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gọi thợ chuyển thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. **ĐƯỢC-TẶNG LƯỢC-ĐIỂN** đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thư cho ông Solirène, ngài sẽ gửi cho không

Muốn bán

Caoutchouc cây, ương đá hal năm; Hột ương đều là hột lựa giống tốt. - Vừa trồng. Muốn mua xin đi nơi ông HUYNH-HỮU-NHO, Hương-Hào ở tal cho Thủ-Đức.

CIGARETTES (The Dreamer)

Thuốc điều này mỗi gói 20 điều (cái nhân hình Bà-dâm năm nghìn) gọi là Cigarettes «The Dreamer» là thuốc ở báo Đại-Pháp xứ Algérie làm.

Thuốc này hút nó rất ngon và rất thơm hơn các thứ hiệu khác, hút không khô cổ mà lại khỏi sanh bệnh.

Hãy mua thử một gói sau mới rõ thuốc, rất ngon lạ thường.

Tiệm này đều có bán là mà giá lại mới hơn các thứ khác.

Nội Đông-Pháp bán si có một mành hàng:

LIM HONG BENG & Co
47 à 53, Rue d'Ormay, 47 à 53
Saigon

Đánh máy thép số: Hợp Nhà thơ:
Hongberg Saigon N° 60

ICH LỢI CHUNG

Có nghề quan Nguyên-sơ dĩ đã ra ơn cho phòp dân giàu và hướng-chức giảm sung, để phòng trừ đạo-tặc, vì chúng nó cũng có sung, cho nên khó mà bắt nhai trong cơn nguy hiểm. Bần đạo-tặc mà có sung giã, sung xâu, thì cũng là sung, bần không xa cũng trúng ghê.

Muốn trừ cho tuyệt, bần cho tặng bần cho đặng nó thì phải đến nhà CAFFORT, số 36 tại đường Catina, Saigon, mà mua sung kiem mới thật an, tốt lắm, xài bền, bần xa không sợ, thì trừ cái lợi hại của đạo-tặc mới hết.

Hãng CAFFORT này, nhiều người Annam trong Lục-âm đã biết, bần đủ thứ súng, lớn nhỏ, mà giá lại rẻ, đặng

Pháp-Việt Khách-lâu

(HOTEL DE FRANCE)
N° 153 Rue Catina
HUYNH HUỆ KỸ, QUẢN LÝ

Kính cũng qui khách rõ, to, quản lý Pháp-việt khách lâu vì mới sửa soạn phòng rộng mát sạch sẽ xin qui-khách trông tình chiếu cố rất cảm ơn.

Tiệm đồng xe

Đưa xe và bán đã đồ phụ tùng
Đường Lemo số 99 và 101
ĐI-ĐÓ (SAIGON)
TRẦN-VĂN-ĐIỆP chủ tiệm

Kính cũng qui khách đặng rõ: Tiệm tôi có đặng đủ kiểu xe như là: xe mới, xe hai bánh, xe kền, xe kéo, xe bò cũng có đặng thông xe hơi theo kiểu kiem thời, sơn xe thật khéo, làm mềm, mới xe đá kiêu, và cũng có bán các thứ xe có sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bình xe cao-su bằng cây giá trị bền tây chờ lại, cao-su để để thay trong bánh, kiem đèn tây, để bán để xe đóc chiếc và xe song mà bằng đá tây may rất khéo và chắc, có bán yên cũ, chông đạp hai tiếng, bình có thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Cái xin qui khách có dịp đến Đái-bà xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công việc, giá tôi làm, sau có cần dùng mới chi đã thiếu mua giúp bạn người, thì tôi rất cảm ơn họ có.

Còn chú qui khách ở xa muốn ghé thăm thăm món chi cũng giá cả thì xin lòng hầu đáp.

Nhà hàng

ại Cap-Saint-Jacques
HOTEL DE LA PLAGÉ
Hồi trước Madame Duguel làm chủ
Khai trương ngày 1er novembre 1920

Tiệm rượu tôi có phòng ở, nhà bếp, nhà kho, nhà tắm và có nhà để xe hơi rộng rãi, cho mượn tây ngày giờ nhiều ít mà giá giá nhẹ nhàng. Hoặc ai muốn mượn lâu ngày, thì cái giá riêng ấy còn nghị luận lại nữa. Và lại những đồ thực-phẩm và hải-vị rất nhiều, tất là phương tiện làm, xin chú-tônhiên có.

Mỗi ngày thứ tám và chúa nhật thì có Soupe Corse và trueng Corse.

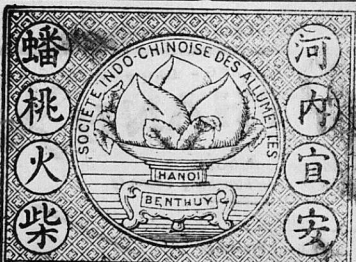
Chủ-nhân cần khải

Chữ-nhân cần khải

Rượu Quina Skos

Là một thứ rượu, để uống với lòng tôi làm, để có mới thêm mà lại bổ dưỡng khí. Chẳng biết chức năng ai mà chế nên nó, mà nó tốt, cũng không rượu nào bị nó được.

Bán tại hãng Établissements Demarest, d'Indochine, Saigon



một mình hàng
Denis-frères
đại-lý cả Đông
dương thứ hộp
quet này

Một quet này khắp nơi đặng phép bán là một số nhỏ một hộp mà thôi.

MỘT TẮT QUANG-ÂM MỘT ĐIỂM

Người văn-minh chừng nào thì ngày giờ càng qui bấu chừng nào nên câu tục ngữ Langsa rằng: « Le temps, c'est de l'argent » (Mười phút quang-âm một điểm vàng). Bởi thế mà nước văn-minh nào bây giờ cũng lập ra xưởng đóng tàu, xe lửa, xe hơi, tàu bay, xe máy đẹp v. v. để để thâu bớt đường giải và ngày giờ không trễ nải. Đường ấy thì đủ rõ cái ngày giờ của người văn-minh qui bấu là đường nào. Bởi vậy cho nên người làm việc lớn lao ra ngoài thì dùng tàu xe lửa, xe hơi, còn người làm việc trong kinh thành, quận, huyện, thì thường bay dùng xe máy đẹp của hãng CAFFORT ở Saigon, rue Catina, môn bài 36, thật là một hiệu xe đã chắc chắn mà lại tốt đẹp vô cùng, không có hiệu xe nào bì kịp.

Hãng CAFFORT có bán hai hiệu xe máy đẹp hiệu ALCYON và HERCULE. Hai hiệu này đều rộng hiệu Langsa, đã chắc mà lại lại vừa và giá lại rẻ; như hiệu HERCULE thì từ 800, sắp lên, còn như muốn mua tốt hạng nhứt có đồ phụ tùng, xin mời đến tại hãng mà thương nghị

Thợ khảm đen có hiệu

Thật khéo mà lại rẻ hơn các chỗ.

Kính cũng qui ông dùng khảm đen rõ: Tôi thiết rành nghề thợ khảm trên 13 năm rồi, nếu làm đủ kiểu các thứ khảm hiệu loại: si luy, lớp dày, lớp mỏng, kiem nhào, theo kiểu này rất khéo. Nếu là thợ lớp mỏng thì 7 tới 8 giờ, thợ lớp dày thì 4 tới 5 giờ mà thợ song có thợ chuyên biệt theo kiểu đẹp tốt, qui ông muốn kết dính lại một cái đồ, thì tôi sẽ xuống nước dùng nước vậy rất tiện, thì phải đo (contour de tête) máy tác phân và máy lớp dày mỏng xin chi rõ trong thơ và chỗ máy ông ở đặng tôi làm rồi gọi lại tiền số chi tôi chịu mà phải trên 2 khản.

Kính cáo
PHAN-HẠM
Thợ khảm đen

Thợ khảm đen
Khoa-châu, Thoa-đô
Hanoi - 5, Rue Jules Ferry, 5 - Hanoi

Chàng tôi khảm như Qui-khách biết rằng: Bần-Hiền làm cho Bần-Yên-nga, ở Sông-mã, Đèo-mã, Rừng, và-l và các thứ có đặng 40 đặng làm bằng da báo Tây, da Hông-kông thật tốt. - Làm rất kỹ lưỡng giá báo phải chăng. Các Qui-khách có lòng chiếu cố muốn đặng thì gì, hay mua (mẫu) nào xin gọi thợ cho Bần-Hiền, Bần-Hiền xin tận tay làm đặng như ý của Qui-khách số đặng. Nếu mua bán nhiều thì Bần-Hiền sẽ tính giá riêng.

Khăn dệt có hai giá tùy theo

hạng nặng nhẹ:
Hạng nặng, bông và nhiều
Bombay 1 khản..... 3.00
Hạng nhẹ, bông và nhiều
Bombay 1 khản..... 2.50
Hạng ba, nhiều và Bông
mỗi khản..... 1.90

Mà buộc mỗi lần mua phải trên 6 khản.

Còn nhà buôn bán muốn mua số có đủ kiểu xin gọi thợ tôi sẽ định giá cho dễ bán.

Cái xin qui ông, hãy mua khăn của tôi thật khéo và kỹ càng, chắc làm lâu bền mà lại giá rẻ.

Ông Pasteur Remboursment hay là gọi mua đặt ở các thị trấn và các chợ.

Kính cáo
PHAN-HẠM
Thợ khảm đen
Suối-đôn-Biên-châm (Lai-thiền)



Ch. Jobit & Co.

Maison fondée en 1833
COGNAC



FRANCE

Thứ rượu này có thứ 18 Năm (18 YEARS OLD) và thứ 35 Năm (35 YEARS OLD) uống vào không gấc có mại bổ thần, mùi thơm tho, thật là ngon hơn các thứ rượu COGNAC khác, cả Hoàng-cửu đều biết danh.

Bình tiệc nào nếu có thứ rượu này thì lấy làm vui lắm.

Có gởi bán là ở đây TIÊN RƯỢU LUC-TINH, SAIGON CHOLON.

NỘI DÒNG-PHÁP ĐAN ANH

LIM-HONG-BENG & Co

47 à 53, Rue d'Ormay, 47 à 53

HONGBEN / SAIGON N. 60

N. B. - Nếu vì nào mua về bán lại, hay là mua về uống thì hay viết thư cho hãng này thì sẵn lòng gửi đến chỗ ở của chú vì chẳng sai.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM và CÁN MICHEL NGUYỄN-HIỆP-HOÀ

Tại chợ Lớn-Thị-Nai, Đường Abattoir

Trại thi đồng toàn chàm-tri, gỗ đống các món theo kiểu kim thời, mắt chàm-thạch, thành của hay không mắt gỗ liền bốn kiểu, mắt chàm-thạch, thành của hay không mắt gỗ liền, bốn trụ, một trụ. Bàn lữ 12 trụ, bàn rượu, bàn Salen, bàn lữ.

Từ áo, từ rượu, từ đồ của hay đẹp sáng da, hai, một, vắn, vắn. Quý ông muốn đặt: xin gửi tiền hay là đến tại nhà tôi mua đồ có sẵn.

PILULES FOSTER

Spécial pour les maladies des reins et de la vessie

德氏秘製保腎丸
此丸之功效能治一切腎虧之症...
凡患此症者服此丸後...
其效如神...
每瓶三元

La Véritable Marque



PHIL: 3 P. 50 10 Francs, chez tous les pharmaciens.

Phnom-Penh Bazar

TRƯỜNG-XUÂN

- Gid bán sỉ
- Nước áo bình tờ màu ka-ki n° 5803 - 12 núc. 04.40
 - Hình búp bê (popée) mặc áo có ren - 12 con. 2.20
 - Giấy viết thư có gạch hàng - 0,22 x 0,13 mỗi rập 100 tờ đôi - 12 rập. 5.00
 - Bầu trắng để lót có áo dài (Annam) - 12 cái. 1.70
 - Giấy viết thư « fuyllé » mỗi hộp 50 tờ, 30 bao, đôi có màu - 12 hộp. 8.55
 - Cartes postales Nhật-bồn bằng cây thông, bình vẽ tay, có màu « hoa-điều » « Sơn-thủy » và hình người - một trăm. 6.00
 - Cartes postales giặc Âu-châu - một trăm. 1.60
 - Cartes postales hình xứ Cao-mên, Đê-thiên, Đê-thích - một trăm. 2.00
 - Bao thư vàng (chàng mỏng) thư thường dùng - Một ngàn. 2.50
 - Ngôi viết « Sergeant-Major » và hình người - 12 hộp. 6.10
 - Gởi contre remboursement.
- Chủ-nhơn Quán-lý,
LÝ-HỮU-DŨY.

25-26 et 27 Quai Piquet Phnom-Penh.

QUẢNG-ĐÔNG Thiên-hòa-Đường



Những thuốc thần hiệu có danh:

TỬ ĐU PHẬT LẠNH HOÀN
Chuyên trị bất cứ chứng bệnh nào hệ phát nóng lạnh, chiều theo cái đơn đã bảo đó mà uống thì hết liền.

HOÀN THUỐC TẮC-DU-PHẬT-LẠNH NÀY thật là một phương thuốc trị bệnh phát ạnh rất thần hiệu.

TRỪ ĐÀM CHÊ KHẢI HOÀN
Chuyên trị các chứng bệnh ho có đám chẳng luận là lâu hay mới, uống vào thật là thần hiệu lắm.

KHAI VỊ CÀM-TI-SH TANG
Thuốc này sát trùng, tiêu-tích, bổ-ti khai-vị là một thứ thuốc rất song. Nếu người không có bệnh tích, bệnh trùng mà dùng thuốc này, thì nó lại hay giúp thân thể được thêm tráng kiện. Thật là một phương thuốc quý báu của bạn tiền nhi vậy.

LẬP CHỈ ĐAU THỊT TANG
Bệnh nứt đầu là một thứ bệnh rất nhiều. Song chẳng luận là bệnh nứt đầu nào. Cứ chữa theo cái đơn của phương thuốc này mà uống, thì mới biết là một phương thuốc linh-nghệm như thần, và uống vào rồi thì tinh-thần lại thêm khoái sáng bội phần, thật là phương thuốc trị bệnh nứt đầu có công hiệu lắm.

Bồn-đường này còn nhiều thứ thuốc rất thần-hiệu, chưa thể kể ra cho chú vị biết tất được, xin chú vị hãy nhận cái nửa thương phiến con nai của bồn-đường, đã có Chảnh-phủ phê cho lại có chân-tượng của bồn-đường y-học-sĩ Dịch-hoài-Đông làm ký hiệu.

Vì có bọn gian-tâm xé-lợi, trá mạo bồn hiệu, nên xin chú vị hãy nhớ chú mèo khèo mà bị thủng giá hạt lấy mình và nhận lấy mũi thuốc thì biết chọn giả.

Bồn-đường phân cưa tại đường Thủy-bình môn bài số 208 Cholon.

Cách tranh thưởng

Muốn buôn bán cho đắt tiền, thì phải đắt đến cho thiệt, người buôn bán Âu-châu cũng dùng cách đó; người chim họ cũng dùng cách ấy.

Vật thi đồng-hang năm đến tiệm Lục-tinh khách-lưu số 81 đường d'Espagne chợ Saigon, mua mua hoặc đèn khí, hoặc đèn hoa hiệu Best, mà đắt cho sáng; hoặc buôn bán mới thật.

Nếu có cơ hội các thợ sơn đẹp, vẽ tranh vẽ hoa các nơi.

Vinh-thông Thương-nghệ Công-ty

- 1) Xe hơi và tàu đưa bộ hành, giặc gỗ chở lửa.
 - 2) Sửa các thứ xe, bán đồ phụ tùng, bán đồ sắt và rèn đồ sắt (hàng rọc vắn vắn).
 - 3) Tiêm trừ hàng hóa ngoại-quốc và đồ thổ sản.
- Xin các ông lái-buôn đường an-nam dầu, tiêu, mè tói, trà Hủ, trà An-nam, thuốc lá bài, thuốc Gô-lyp, thuốc sút, bao dệm hay là đồ thổ sản khác xin đến Tiệm của Hội tại chợ Vinh-long mà thương-nghệ Hội sẽ mua sát, và xin các ông chế độ đường, số trong thuốc hay là những vật kê trên đây gởi thơ bán tinh cũng được.

Vinh-long, le 15 Mars 1920.
Le Directeur-gérant,
NGUYỄN-THU-TOÀN,

NGUYỄN-CHI-HOÀ

85, Rue Cathain, 85 - SAIGON



Tôi có 30 thợ giỏi để chế nhiều kiểu nón như nón BỐ-TRĂNG VÀ VÀNG KHUẨN, MAY ĐÓNG THIỆT CHẮC, HÀNG DA-TÂY, NẾY CÓ ĐÍ THỜ MÀU DA.

Tôi cũng có thợ khắc CON-ĐÁU ĐÓNG VÀ CHẠM MỘ-HIA ĐÀ CỀM-TRACH đủ kiểu. Bả có nhiều vị & LỤC-CHAU mua sí NÓN VÀ GIẤY của tôi, đều được vừa ý hết và khen ngợi NÓN VÀ GIẤY thiệt tốt mà giá lại rẻ, và làm thiệt mau. Xin quý vị chiểu cố cho việc buôn bán của đồng bang là được thành lợi trong lúc này.

Có sách mẫu (Catalog) gởi đi kèm qui khách.
BÁN SỈ CÓ GIÁ RIÊNG
NGUYỄN-CHI-HOÀ KHAI MỞ,
85 Rue Cathain, - Saigon,

MẮT TRÍ KHÔN (NÁO BÌNH)

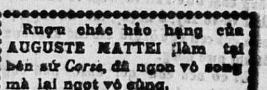
Sự mắt trí và não-bình bởi nơi não-cơ có bình. Ai mà có bình kỳ chẳng chầy thì kịp phải lần ló. Thăm chi ngày kia đi chầy rồi về quán lũng cái tên của mình, quán đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bình chẳng có thì chệp mà đi trong tối, có lẽ phải xa quá lạc kiếng mà chớ?

Muốn cho khỏi mang cái bình đi tay kỳ thì phải dùng một thứ máu được hay thì huyết huyết là Piloles Pink (Bổ huyết thần-don)

Những người đàn ông đàn bà mang bệnh thiếu huyết, muốn cho khỏe mạnh và sung sức chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc Piloles Pink này là thứ bổ huyết bổ óc thông dăng hay lắm. Thuốc Piloles Pink nó làm cho mạch nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho xương cốt mạnh giỏi sức khỏe tươi-luôn, cho óc sáng sẽ lấy làm lạ, sau mà sau mạnh giỏi như vậy kia!

PILULES PINK (Bổ huyết thần-don)

Trong các hiệu thuốc ở bán, có thể tìm thuốc của ông de MARI và LAUREN Pharmacien Normale de Saigon.



Rượu chắt hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bên xứ Corse, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đúng tên AUGUSTE MATTEI. Rượu này một đàng đường chỉ có một mình hãng Denis frères trả mà thôi.

Nam-việt Khách-lâu

HOTEL D'ANNAM
N° 80 B Charner et Carabelli Saigon
HUYNH-BUỆ-KY CHỦ TIỆM

Kính cùng qui khách rõ: kể từ 10 Juillet 1920 tôi mới dọn một tiệm ngụ hiệu là HỒN: B'ANNAM (Nam-việt Khách-lâu) chuyên bán những đồ ăn, đồ uống, đồ chơi cho qui khách.

Epicerie-Metropolitaine

Đ. Tran-Dang 同

68, Rue d'Espagne, 68
en face des Halles Centrales - Saigon

Kính lợi cùng qui-khách đồng rõ để làm cho các chú như mua đồ ăn, đồ uống (Biscuits) và bán đủ các thứ rượu: bên Tây đồ hộp (Conserves) savon thơm cùng các vật đồ tạp hóa, vắn vắn. Mỗi kỳ tăng đều có các vật bên Tây lại và chúng tôi bán giá rẻ hơn các nơi. Xin qui-khách có mua vật chi xin đến tiệm tôi, tôi tiếp rước cách tử tế và định giá nhẹ cho qui-khách, xin hãy đến nơi tiệm tôi một lần thì sẽ rõ.

Nay kính,
TRẦN-DANG,
Chủ-tiệm.

PHARMACIE SHANGHAI

Có trông răng và thay con mắt!

M. Tripha-Cuong, chủ-nhơn ở đường Marins số 183, Cholon, còn ở Saigon thì tiệm của M. J. Hà-kim-Trương, N° 9 Boulevard Gallieni và M. Cam-Lan N° 27 rue d'Adran. có trữ bán các thuốc của đờn đường

CẢO BẠCH

Bản hiệu có trữ bán thuốc Langsa, Aog-lê, Huế-kỳ, cùng các thứ thuốc lá ra sau này và có gửi báo nơi các tiệm thuốc ở Lục-tinh. Chư qui-vị muốn dùng gì thì đưa cho tôi, hoặc gửi Mandat theo một lược hay là gửi thư không thì sẵn lòng gửi thuốc lập tức mà gửi Contre remboursement, (nghĩa là đem tiền đũa trả thư mà lãnh thuốc). Còn chư qui-vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cùng bệnh loạn chi thì tôi cũng sẵn lòng trả lời.

THƯƠNG-HẢI KIỂM-PHUNG-HOÀN

(30) THUỐC ĐIỀU-LỊNH RẤT HAY
Kể rằng là đờn bì con gái thì khác hơn đờn ông con trai có hai đầu mà thời Thế nhất đường bình, thứ nhì thì sanh đẻ. Há-mình muốn sanh con đẻ cháu thì trước hết phải lo cho đờn đường kinh mới đặng.
Nếu đờn đường kinh chẳng đều thì rất khó muốn có thai cho đặng, gốc ấy bởi phần nhiều tại ngoại cảm mà sanh ra, hoặc tại buồn bực, lo rầu, ưu-huật trong lòng, làm cho huyết khí mòn hao, sanh ra nhiều chứng bệnh rất là, ấy cũng do nơi đờn đường kinh không được đều mà sanh ra.

Bản hiệu từ ngày đặng phương thuốc hiệu nghiệm này hằng giữ lòng giúp đời, lựa những thuốc bực nhất thì gia công luyện ra mà làm thuốc Thương-Hải Kim-Phụng-Hoàn này, có mà trị những bệnh của đờn bà con gái đều dùng đặng cả, thật là một phương thuốc của đờn bà con gái rất hay hơn thế khác.

Nếu không bệnh mà thường dùng thuốc này, thì huyết khí đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà lại sanh con đẻ cháu nhiều, chỉ như đờn bà có ghen mà thường dùng thuốc này thì lại an thai báo sản, chẳng sanh con rồi lại đặng mà đẻ, và có sữa nhiều cho con bú không hết mới là lạ chớ.

TRỊ ĐẶNG NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY
1° Huyết khí thiếu hụt, đờn đường kinh chẳng có:

- 2° Đường kinh hoặc vàng đục, hoặc đen bầm;
- 3° Đường kinh hoặc trời-hoặc sục, hoặc nhiều hoặc ít;
- 4° Hoặc kinh nguyệt nhiều quá, như muốn làm băng;
- 5° Bạch-đái, Bạch-đâm, ra hoai không dứt;
- 6° Đường kinh đi nghịch, đau bụng như thối;
- 7° Đau lưng, mồi căng, vàng méi em gầy;
- 8° Thân thể chẳng yên, trong bụng đau hoai;
- 9° Thai động chẳng yên, xam-xam mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 10° Bả rớt ứ huyết thì đau, hoặc là- hoặc không ra;

CÁC DỤNG: Mỗi buổi sớm mới uống một hoàn với nước muối, còn đờn bà đẻ thì dùng nước dãi con nít uống với nước, nếu muốn bỏ thân thì tôi uống thêm một hoàn nữa.

CÓN MỘT CÁCH DÙNG NỮA: Lấy 2 hoàn mà tìm với rượu Annam sạch thì chẳng bỏ nữa.

CỬ AN: Chẳng nên ăn đồ lạnh lẽo, sống sít và đồ rang nướng, nóng này đồ địa.

Mỗi hộp hai hoàn giá là... 1\$00
Mười hai hộp giá là... 10 00
Có mua hay nài cho đặng hiệu Pharmacie Shanghai và cái nhãn CON BUOM-BUOM mới là thuốc rất nên thân hiệu kẻ làm chữ giá tiền tiền mà vô lách.

PHAI DÙNG THUỐC HỒ VÀ TRI ĐAM

THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE VITIGLAIREUX

Chá ông trong y GUILLÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đờn đường của quan trong y GUILLÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỠ ĐÀ, hoặc CHỐI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HỘ ĐAI, BỆNH CƠM, GHỀ CHỐC NGOẠI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG

Ấy là một thế THUỐC XÒ rõ tên và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đờn nào mà không có dấu kỳ tên PAST. GAGNÉ thì chớ đặng.

LẠI CÒ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÒ

nếu công rất trong thì Elixir Tonique Antiglaireux của quan trong y Guillé.

Chánh chủ trữ thuốc này là M. J. HÀ-KIM-TRƯƠNG, một trong những chủ y danh, đờn đường GHERLÉ ST GERMAIN của hội các y sĩ ở thành PARIS và thành các nước khác đều có bán

MỘT CẢNH Khách-Lầu mới lập

HÔTEL DE PHUỐC-LỢI
102, Rue Pellerin 102. — SAIGON
Ngăn cửa số Trường-Tiền

Thơng cảnh Saigon là một cõi rất phì nhiêu đờn đờn, cho nên hề càng thịnh cảnh bao nhiêu thì cuộc quyền lợi của thiên hạ đờn đờn càng cạnh tranh này, tụ tập lại càng nhiều càng đông lắm lắm. Nào là nhà trẻ phở lâu dây ngan dây dụa, chập chập lớp trước lớp sau; đâu đâu cũng chật nức khít to, xem ra như một cảnh vô-vô này, ở nhện, thì đờn đờn vô-sanh của con người giữ sao cho khỏi con mắt khi sự sống.

Hồi có nên chớ qui khách phở ông ở Lục-Châu, có việc chỉ đến Saigon mà tạm trú một ít ngày; thì đầu cho các nơi khách-sạn nào có khéo sửa-sang sạch lịch cho máy, trường cũng chẳng sao cho đủ vai lòng thoát-huyết đặng! Hay tới cùng là khách viên phương đến Saigon, chớ chớ chút lợi-quyển mây-màng. Khiên tới chòm đờn mọi dây yb lâu với lịch, vì cả hai phía trước sau đều đờn đờn đờn đờn thanh-khi, lại phải biệt với lán-gia. Vậy nên tôi mới thiết lập ra một cảnh khách-lầu, quyết để

công hiến cho chớ của nhân hạ. Nhưng trong chốn khách-lầu của tôi đây, nếu tôi có ý muốn cho vừa lòng qui khách, thì sự sắp đặt nghi-tiệc, chi ngoài, trường chẳng cần chi phải khố-khoan cho lắm, thì chớ tôn cũng đủ biết cho. Song tôi chỉ qui hồ được có một điều là: trước sau trường trái, địa cuộc phong quang; thoán khi buổi sớm buổi chiều ngồi chơi dựa trước lang cang, trông ngan qua phía địa cảnh số Trường-Tiền (Travaux Publics) thì thấy kia là một vườn thảo mộc xanh rì, lâu cao đẹp đẽ, đờn đờn như có chiểu tiếu kiển bản hoàn. Rất yếm mát thay ngọn gió bóng cây lóng, xem như có vẻ tiêu sầu khiến hững; ở khiến cho chí tang-bóng, càng rộng mở hồn phược. Ấy đó mới thật là một nơi liến cảnh sanh thái, là một nơi lảng cảnh riêng của chớ qui khách phở ông đờn đờn.

Đến ngày 10 Novembre này, nhằm ngày 30 Annam chính là bữa khai-trưng. Vậy tôi kính mời chớ qui vị ở Lục-Châu, xin trường tình đời gót ngọc đến viên thế một phen, thì tôi sẽ đờn đờn thỏa lòng đẹp mắt mà chớ.

Nay kính cáo.
Chú Nhơn,
HUYNH-DINH-HỘ Go-Cong

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH-TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ QUINA LAROCHE THUỐC UỐNG BỔ TẠNG-PHỤ VÀ TRỊ BỆNH RẾT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đủ nổi tiếng trong thiên hạ đờn đờn cũng biết không có thuốc nào bằng. Thuốc Quina Laroche là thuốc hay hơn hết làm cho bổ sức lực, bổ tâm-phủ, trị bệnh rết làm cho ăn không tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai đến không quên đặng.

Ái ai đang nớ cũng đờn, những là người liến cảnh đờn đờn hay là con nít. Thuốc đó trị bệnh sốt, bệnh hạ-huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lực các bệnh liến cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, rết ban của lưỡi trắng, trặc trở trong tì vị các bệnh đó đờn đờn chắc ấ y thuốc Quina Laroche đờn.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cũng nên-bà kể khi tác sanh-sống, cũng như mấy bệnh kể trước ấ y đều nên uống thuốc Quina Laroche.

Những người nào ở xứ hay có thấp rết cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bệnh kể trên đây thuốc đó trị lý làm mau và chắc. Chẳng những bệnh sẽ trừ hết, mà còn lại ngay sau trong thân thể mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chóng tiêu hóa thuốc đó rằng: Nước ngọt thạch của Thiên-thần chế ra (Liquide de Jade) lời tạc ngữ của người Tàu cho

những thứ thuốc trị bệnh hay hơn hết thấy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc Quina Laroche thì chúng ta có đờn cả tên gọi chúng và thơ cảm ơn của mấy người bệnh và cả tên gọi của các quan trong các nước đờn đờn ta. Rồi lại thuốc nước Quina Laroche là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thấy.

CÁCH DÙNG

Rượu Quina Laroche phải uống từ một ly tới hai ly có bán theo chai rượu một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bệnh rết thì mỗi buổi đờn đờn một ly, uống 3 ly trước cử rết 2 giờ trước, thế ấy ly chớ uống trước cử nửa giờ.

Thuốc Quina Laroche thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đỡ khát,

COMAR VÀ CÔNG-TI

ông thầy bán thuốc ở Paris.

Có bán nơi các tiệm thuốc tây

Mỗi ve bầy giờ đều có dán một cái nhãn đờn đờn cái đờn đờn trên ve có ba thứ chữ.

Salon imp de l'Union
L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN CỬA
Saigon le 11 Novembre 1920